

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN A
THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 38/2017/HNGĐ-ST

Ngày: 25/8/2017

V/v tranh chấp ly hôn, nuôi con chung

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN A, HẢI PHÒNG

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Nhạn

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Đàm Công Du;
2. Ông Ninh Văn Tinh.

Thư ký phiên tòa: Ông Lương Đăng Bùi là Thư ký Toà án nhân dân huyện A, thành phố Hải Phòng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện A, thành phố Hải Phòng tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Minh Thảo - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 8 năm 2017 tại trụ sở Toà án nhân dân huyện A, thành phố Hải Phòng xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 118/2017/TLST-HNGĐ ngày 12/5/2017 về việc tranh chấp ly hôn, nuôi con chung theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 922/2017/QĐXX ST- HNGĐ ngày 07 tháng 8 năm 2017 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Chị Nguyễn Thị V, sinh năm 1982, trú tại: Thôn N, xã T, huyện An Lão, Hải Phòng, có mặt tại phiên tòa.

- *Bị đơn:* Anh Hoàng Quang H, sinh năm 1980, trú tại: Thôn N, xã T, huyện A, thành phố Hải Phòng, có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện và bản tự khai cũng như tại phiên tòa hôm nay, nguyên đơn chị Nguyễn Thị V trình bày: Chị và anh Hoàng Quang H xây dựng hạnh phúc với nhau được tự nguyện và có đăng ký kết hôn ngày 11 tháng 12 năm 1999 tại Ủy ban nhân dân xã T, huyện A, Hải Phòng. Sau khi kết hôn vợ chồng về chung sống tại xã T, huyện A, thành phố Hải Phòng. Quá trình chung sống vợ chồng nhiều lần xảy ra mâu thuẫn nguyên nhân do anh H chơi bời, sống không có trách nhiệm với gia đình, anh H nghiện ma túy, chị khuyên bảo nhưng anh H không thay đổi mà còn đe dọa và đánh chị nên chị nhiều lần về nhà bố mẹ đẻ ở. Mâu thuẫn của vợ

chồng đã được hai bên gia đình hoà giải nhưng không có kết quả. Chị xét thấy không còn tình cảm với anh H nên chị thuê nhà trọ ở riêng và sống ly thân với anh H từ tháng 4 năm 2017 đến nay. Chị đề nghị Toà án giải quyết cho chị được ly hôn anh Hoàng Quang H.

Về con chung: Chị và anh H có 03 con chung là Hoàng Thị P, sinh ngày 17 tháng 8 năm 2000, Hoàng Quang A, sinh ngày 10 tháng 6 năm 2005 và Hoàng Quang T, sinh ngày 15 tháng 8 năm 2003. Ly hôn chị có nguyện vọng xin được nuôi con Hoàng Thị Phương L và chị nhường anh H nuôi con Hoàng Quang A và Hoàng Quang T. Hai bên không phải cấp dưỡng nuôi con cho nhau.

Về tài sản chung, công nợ: Chị và anh H không có nên chị không yêu cầu Toà án giải quyết.

Lời khai của anh Hoàng Quang H trình bày: Anh thống nhất với lời khai của chị V về thời gian và điều kiện kết hôn. Quá trình chung sống vợ chồng xảy ra mâu thuẫn nguyên nhân do vợ chồng không hiểu và không thông cảm chia sẻ với nhau, vợ chồng xảy ra cãi nhau chị V hay nói nhiều, anh tham gia không nghe nên trong lúc nóng giận anh có đánh chị, chị V đã nhiều lần bỏ về nhà bố mẹ, anh sang xin lỗi và tìm chị V về đoàn tụ. Tháng 4 năm 2017 do vợ chồng cãi nhau chị V đã bỏ đi không chung sống với anh nữa. Chị V xin ly hôn anh, anh xin đoàn tụ nhưng tại phiên tòa anh H đồng ý ly hôn chị V.

Về con chung: Anh thống nhất vợ chồng có 03 con chung họ, tên, tuổi như chị V trình bày. Ly hôn anh đề nghị được nuôi cả 03 con và không yêu cầu chị V cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung, công nợ: Anh và chị V không có nên anh không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại phiên tòa Kiểm sát viên phát biểu quan điểm về việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Hội đồng xét xử vụ án, Thư ký phiên tòa kể từ khi thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án đã đảm bảo đúng quy định của pháp luật. Trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa chị V và anh H thực hiện đúng các quyền, nghĩa vụ của mình theo quy định của pháp luật. Căn cứ vào hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, căn cứ các Điều 19, 53 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014 đề nghị Hội đồng xét xử công nhận thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị V và anh Hoàng Quang H; về con chung: Căn cứ các Điều 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014 đề nghị Hội đồng xét xử giao cháu Hoàng Thị Phương L, sinh ngày 17 tháng 8 năm 2000 và Hoàng Quang T, sinh ngày 15 tháng 8 năm 2013 cho chị Vui nuôi dưỡng; giao cháu Hoàng Quang A, sinh ngày 10 tháng 6 năm 2005 cho anh Hoàng Quang H nuôi dưỡng cho đến khi các cháu đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật. Không bên nào phải có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con cho nhau; về tài sản chung, công nợ: Chị V và anh H không yêu cầu giải quyết nên đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết. Về án phí: Căn cứ khoản 4 Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự, khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày

30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn, nộp, quản lý và sử dụng án phí lệ phí tòa án: Buộc chị V phải nộp 300.000 đồng tiền án phí ly hôn sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. Về Tố tụng:

Về thẩm quyền giải quyết vụ án thuộc thẩm quyền của Tòa án nhân dân huyện An Lão, Hải Phòng theo quy định tại khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2]. Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị V và anh Hoàng Quang H là hôn nhân hợp pháp. Quá trình chung sống anh chị nhiều lần xảy ra mâu thuẫn nguyên nhân do vợ chồng bất quan điểm, cách sống không phù hợp nhau anh H chơi bời, sống không có trách nhiệm với vợ con và anh H nghiện ma túy, vợ chồng nhiều lần xảy ra đánh cãi nhau; chị V bỏ về nhà bố mẹ đẻ, anh H tìm chị V quay về nhưng chỉ được thời gian, vợ chồng lại xảy ra mâu thuẫn mặc dù hai bên gia đình đã hoà giải nhưng không có kết quả. Chị V thuê nhà trọ ở riêng và sống ly thân với anh H từ tháng 4 năm 2017 hai bên không còn quan tâm đến nhau.

Căn cứ vào các tài liệu xác minh tại gia đình và địa phương cho thấy tình trạng mâu thuẫn vợ chồng giữa chị V và anh H đã trầm trọng kéo dài, không còn khả năng đoàn tụ nên mục đích hôn nhân không đạt được. Chị V xin ly hôn anh H, anh H đồng ý. Xét việc anh chị thuận tình ly hôn là tự nguyện nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[3]. Về con chung: Anh chị có 03 con chung là Hoàng Thị P, sinh ngày 17 tháng 8 năm 2000; Hoàng Quang A, sinh ngày 10 tháng 6 năm 2005 và Hoàng Quang T, sinh ngày 15 tháng 8 năm 2003. Chị V có nguyện vọng nuôi con Hoàng Thị Phương L và nhường quyền cho anh H nuôi con Hoàng Quang A và Hoàng Quang T. Anh H nhận nuôi cả 03 con và không yêu cầu chị V cấp dưỡng; anh chị tranh chấp về nuôi con. Xét điều kiện hiện nay của chị V có việc làm ổn định nhưng không có nơi ở phải thuê nhà trọ, cháu Hoàng Thị Phương L có nguyện vọng xin được ở với mẹ và hiện đang ở cùng chị V. Đối với anh H hiện nay có nhà ở ổn định và tại phiên tòa anh trình bày anh làm xây dựng thu nhập trung bình 300.000 đồng/ngày. Xét việc anh H nhận nuôi cả 03 con chung không đảm bảo việc giáo dục, nuôi dưỡng chăm sóc cho các con. Để đảm bảo quyền lợi về mọi mặt cho các con của anh chị, căn cứ vào Điều 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014 giao cho chị Nguyễn Thị V nuôi con Hoàng Thị Phương L; giao cho anh Hoàng Quang H nuôi con Hoàng Quang A và Hoàng Quang T là phù hợp. Việc anh H không yêu cầu chị V cấp dưỡng nuôi con được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[4]. Về tài sản chung, công nợ: Chị V và anh H không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xét.

[5]. Về án phí: Chị Nguyễn Thị V phải nộp án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự và các Điều 19, 51, 53, 56, 57, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014; Căn cứ vào khoản 4 Điều 147 và Điều 266 của Bộ luật Tố tụng dân sự; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Tuyên xử:

[1]. Công nhận thuận tình ly hôn giữa Chị Nguyễn Thị V và anh Hoàng Quang H.

[2]. Về con chung: Giao con Hoàng Thị Phương L, sinh ngày 17 tháng 8 năm 2000 cho chị Nguyễn Thị V nuôi dưỡng; giao con Hoàng Quang A, sinh ngày 10 tháng 6 năm 2005 và Hoàng Quang T, sinh ngày 15 tháng 8 năm 2013 cho anh Hoàng Quang H nuôi dưỡng cho đến khi các con đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật. Hai bên không phải cấp dưỡng nuôi con cho nhau.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

[3]. Về án phí: Chị Nguyễn Thị V phải nộp 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí chị V đã nộp là 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0002514 ngày 12 tháng 5 năm 2017 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện A, thành phố Hải Phòng. Chị V đã nộp đủ án phí.

[4]. Về quyền kháng cáo bản án:

Chị Nguyễn Thị V và anh Hoàng Quang H có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND TP Hải Phòng;
- VKSND huyện A;
- Chi cục THADS huyện A;
- Các đương sự;
- UBND xã T;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu HCTP.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Thị Nhạn

